

- Que cấy; kéo, kẹp, đĩa thủy tinh, đèn cồn, ống đong, đĩa petri, ống nghiệm các loại;

- Hộp thử 4.2.4. Hóa chất, môi trường

Hóa chất dùng trong quá trình thử phải là hóa chất tinh khiết. Nước dùng trong quá trình thử phải là nước cất theo TCVN 4851 (ISO 3696).

4.2.4.1. Nước pepton có thạch

Pepton 10 g

NaCl 5g

Agar 12g

Cao thịt 3 g

Nước cất 1 000 ml

Hòa tan các thành phần trên vào trong nước. Cho 100 ml vào bình tam giác 250 ml. Hấp ở 121 °C trong thời gian 15 min

4.2.4.2. Nước muối pha loãng

NaCl 8,5 g

Nước cất 1 000 ml

Hòa tan NaCl trong nước. Cho 100 ml vào bình tam giác 250 ml. Hấp ở 121 °C trong thời gian 15 min.

4.2.4.3. Mẫu vi sinh vật

Vi sinh vật được nuôi cấy, phát triển ở khả năng có thể phát tán trong không khí, hoặc trực tiếp nguồn không khí tự nhiên có vi sinh vật phát triển.

4.2.5. Chuẩn bị thử.

- Lắp đặt hệ thống thiết bị thử;

- Đặt khẩu trang vào hộp thử;

- Làm sạch hệ thống thiết bị thử bằng khí formaldehyde 30% - 40% trong thời gian 30 min bằng cách đặt đầu ống hút vào bình chứa dung dịch formaldehyde 30% - 40%. Đầu ống thổi đặt ra môi trường bên ngoài một cách an toàn (hấp thụ trong nước). Cho hệ thống hoạt động trong thời gian 30 min.

-Tiến hành tương tự như trên với nguồn không khí sạch trong thời gian 30 min; - đặt mẫu vi sinh vật vào hộp thử.

4.2.6. Cách tiến hành

- Đặt đường ống dẫn không khí thông thường ra môi trường bên ngoài.

- Điều chỉnh lưu lượng dòng khí qua khẩu trang ổn định ở giá trị $X = (10 \pm 0,1)$ L/min.

- Cho hệ thống hoạt động trong khoảng thời gian xác định $T = (30 \pm 0,1)$ min. - cẩn thận đẩy nút bình, lắc đều và để ổn định trong 2 min.